TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **160**/2018/QĐST - HC	*H, ngày 27 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH TẠI PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Bà Nguyễn Thị Kiều T***

Các Hội thẩm nhân dân: ***Ông Lê Gia Á***

Bà Nguyễn Vũ Thị Tuyết M

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm b,g khoản 1Điều 143, Điều 144 và Điều 165 của Luật tố tụng hành chính.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm:

Xét thấy: Ngày 3/10/2016, Tòa án nhân dân thành phố H nhận "đơn khởi kiện sửa đổi bổ sung theo yêu cầu cầu Tòa án" của bà Đặng Thị T đề ngày 26/9/2016, theo đó đối tượng khởi kiện trong vụ án hành chính là Quyết định số 5375/QĐ-UBND ngày 20/10/2014 của Chủ tịch UBND thành phố H giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn C và một số công dân Thị trấn V, huyện Ư.

Tại thời điểm tháng 5/2015, bà Đặng Thị T không làm đơn khởi kiện vụ án hành chính cùng ông Nguyễn Văn C, ông Bùi Tam Q, ông Doãn Ngọc C, bà Nguyễn Thị Minh K mà bà T chỉ có 01 đơn khởi kiện duy nhất vào tháng 9/2016 có ghi đầu đề là "đơn khởi kiện sửa đổi bổ sung theo yêu cầu cầu Tòa án" và đây là đơn khởi kiện lần đầu. Ngoài đơn này ra bà T không còn đơn khởi kiện nào khác.

Thời điểm tháng 10/2014, UBND huyện Ư mời ông Nguyễn Văn C lên Ủy ban nhận Quyết định số 5375/QĐ-UBND ngày 20/10/2014 của Chủ tịch UBND thành phố H. Tuy bà T không được mời nhưng vẫn đi cả đoàn rất đông bà con xã viên. Cán bộ UBND huyện Ư đã đọc toàn bộ nội dung Quyết định số 5375/QĐ-UBND ngày 20/10/2014 của Chủ tịch UBND thành phố H cho bà con xã viên và cả bà T cùng nghe. Như vậy bà T đã biết Quyết định số 5375/QĐ-UBND vào thời điểm tháng 10/2014 bởi ngay sau khi nhận được Quyết định, ông Nguyễn Văn C và ông Bùi Tam Q đã mời bà và bà con xã viên đến họp bàn cùng thống nhất cử ông C và ông Q đại diện đi giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền lợi của bà.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử đủ căn cứ khẳng định thời hạn bà T được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án hành chính đã kết thúc nên mất quyền khởi kiện theo điểm b khoản 3 điều 116 Luật tố tụng hành chính. Do vậy, thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 65/2017/HCST ngày 12/1/2017 về việc yêu cầu hủy Quyết định số 5375/QĐ-UBND ngày 20/10/2014 của Chủ tịch UBND thành phố H đã hết theo quy định tại khoản 1, điểm b khoản 3 điều 116 Luật Tố tụng hành chính

Tại phiên tòa bà Đặng Thị T đã rút đơn khởi kiện về việc yêu cầu hủy Quyết định số 5375/QĐ-UBND ngày 20/10/2014 của Chủ tịch UBND thành phố H. Việc rút đơn khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định tại điểm b khoản 1Điều 143 Luật tố tụng hành chính nên được chấp nhận

QUYẾT ĐỊNH

I. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 65/2017/HCST ngày 12/1/2017 về việc yêu cầu hủy Quyết định số 5375/QĐ-UBND ngày 20/10/2014 của Chủ tịch UBND thành phố H về giải quyết khiếu nại giữa:

Người khởi kiện: ***Bà Đặng Thị T*** – sinh năm 1948

Trú tại: Xóm 9 Thị trấn V, huyện Ư, H.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C *theo giấy ủy quyền đề ngày 9/3/2017 được lập tại UBND Thị trấn V, huyện Ư, thành phố H*

Người bị kiện: ***Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H.***

Địa chỉ: Số 12 phố L, quận H, H

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc H- Phó Chủ tịch *theo giấy ủy quyền số 17/UBND-UQ ngày 13/2/2017 của Chủ tịch UBND thành phố H*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. ***Ủy ban nhân dân huyện Ư, H***

Địa chỉ: Xã L, huyện Ư, H

Đại diện theo ủy quyền: Bà Hoàng Thị Vân A– Phó Chủ tịch *theo giấy ủy quyền số 307/UBND-VP ngày 10/4/2017 của Chủ tịch UBND huyện Ứng Hòa*

2. ***Anh Lê Tuấn A, chị Lê Thị Mai P, anhLê Xuân T, anh Lê Công M, anh Lê Chí C***

Trú tại: Xóm 9 Thị trấn V, huyện Ư, H.

II. Án phí: bà Đặng Thị T không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả bà T 200.000đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001563ngày 29/12/2017 của Cục thi hành án dân sự thành phố H.

III. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 *(Bảy)* ngày kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:
- VKSND TP H;
- Các đương sự:
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều T